

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HNGĐ-PT

Ngày 25-10-2019

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con của
nam, nữ chung sống với nhau như vợ
chồng mà không đăng ký kết hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Vân Thúy

Ông Phạm Văn Phích

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Ph.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Ph tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Bích Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Ph xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2019/TLPT-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn.

Do Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 40/2019/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Ph bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 4043/2019/QĐ-PT ngày 02 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Đặng Minh A, nơi cư trú: Số nhà 127, ngõ 350, đường Hùng V, khu Kiến Th, phường Sở D, quận Hồng B, thành phố Hải Ph, có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng A1, nơi cư trú: Thôn Kim Đ, xã Hữu B, huyện Kiến Th, thành phố Hải Ph, có mặt.

- Người kháng cáo: Anh Nguyễn Trọng A1, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, nguyên đơn là chị Nguyễn Đặng Minh A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị tự nguyện chung sống với anh Nguyễn Trọng A1 như vợ chồng từ đầu năm 2016 nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, anh chị thường xuyên bất đồng quan điểm. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng từ tháng 11 năm 2018 do anh A1 không chung thủy. Từ đó hai người xúc phạm nhau, anh A1 đã chửi chị nhiều lần nên chị phải nhờ gia đình chị đến đón mẹ con chị về nhưng anh A1 không đồng ý dẫn đến hai bên gia đình mâu thuẫn. Vì vậy chị phải về nhà mẹ đẻ ở từ ngày 18 tháng 11 năm 2018 đến nay, không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm không còn, chị yêu cầu ly hôn với anh A1.

Về con chung: Anh chị có một con chung là Nguyễn Đức Th, sinh ngày 10 tháng 8 năm 2017. Khi chị về mẹ đẻ ở, anh A1 không cho chị mang con về, vì vậy hiện nay cháu Th đang do anh A1 nuôi dưỡng. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh A1 cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra, chị Minh A khai: Trước khi chị chung sống với anh A1, chị đã trúng tuyển vào Trường Đại học Nội vụ Hà Nội, đang trong thời gian học tập tại trường, chị đã mang thai. Khi sinh con, chị đề nghị Trường được nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả học tập, sau đó chị hợp đồng lao động với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hà Minh V, địa chỉ: Số 70 Mạc Thiên Phúc, phường Lâm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Ph, chức danh chuyên môn là nhân viên văn phòng, mức lương cơ bản từ 7.000.000 đồng/01 tháng. Thời gian gần đây chị còn làm việc phụ giúp mẹ đẻ là bà Đặng Thị Hậu, kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn hạn, hàng tháng bà Hậu trả lương cho chị từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để thêm thu nhập. Vì vậy chị đã làm đơn đề nghị Trường Đại học Nội vụ Hà Nội cho chị được thôi học. Trường Đại học Nội vụ Hà Nội đã quyết định đồng ý cho chị được thôi học.

Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Nguyễn Trọng A1 vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nhưng có bản tự khai ngày 03 tháng 5 năm 2019 thống nhất với chị Minh A về thời gian, điều kiện chung sống, không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, anh chị không xảy ra mâu thuẫn và đã sinh được 01 con trai. Tuy nhiên cuối tháng 11 năm 2018, chị Minh A đưa người về mang con đi, dẫn đến hai bên gia đình xảy ra xô xát. Chị Minh A về nhà mẹ đẻ ở, hai người sống ly thân từ đó, không quan tâm đến nhau. Nay chị Minh A yêu cầu ly hôn, anh đồng ý.

Trong thời gian chung sống, anh chị có 01 con chung là Nguyễn Đức Thành, sinh ngày 10 tháng 8 năm 2017, đang do anh nuôi dưỡng. Khi ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị Minh

A cấp dưỡng nuôi con. Vì anh có điều kiện nuôi dưỡng con hơn chị Minh A.

Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Với nội dung trên, tại Bản án số 40/2019/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy đã quyết định:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận chị Nguyễn Đặng Minh A và anh Nguyễn Trọng A1 là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Đức Th, sinh ngày 10 tháng 8 năm 2017 cho chị Nguyễn Đặng Minh A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; chị Minh A không yêu cầu anh A1 cấp dưỡng nuôi con, nên không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh A1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, anh Nguyễn Trọng A1 có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm về việc nuôi con, yêu cầu cấp phúc thẩm giao con chung cho anh là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa, người kháng cáo là anh Nguyễn Trọng A1 trình bày: Anh không đồng ý với phán quyết của Bản án sơ thẩm về phần quyết định giao con chung cho chị Minh A nuôi dưỡng. Vì chị không đảm bảo được điều kiện nuôi dưỡng con tốt, cụ thể: Công việc của chị Minh A không đảm bảo, công ty Hà Minh V ở Kiến An là công ty ở người nhà, chị Minh A không làm việc gì với Công ty này. Mẹ chị Minh A ghi sổ đỏ ở nhà, thu nhập thấp. Mẹ chị Minh A hiện cũng đang nuôi con nhỏ, dựng chị Minh A sức khỏe yếu, bệnh viêm gan, viêm phổi, có bệnh án trên bệnh viện. Về tài sản riêng, chị Minh A cũng không có. Bản thân chị Minh A có bệnh án trầm cảm ở Bệnh viện Hải Quân. Như vậy về điều kiện sức khỏe, vật chất, tinh thần của chị Minh A không thể đảm bảo điều kiện tốt nhất cho con trai anh. Vì vậy, anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của anh, giao con chung là cháu Nguyễn Đức Thành sinh ngày 10 tháng 8 năm 2019 cho anh trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Đặng Minh A trình bày: Chị không có bệnh án trầm cảm nào ở Bệnh viện Hải Quân. Chị có công việc rất ổn định tại Công ty Hà Minh V, hàng tháng tôi vẫn được trả lương đầy đủ hơn 7 triệu đồng/tháng. Ngoài ra, gia đình chị có Kiot số 127 trong Chợ Đầu mối hoa quả ở chân Cầu Bính. Nhà chị có căn nhà kinh doanh nhà nghỉ ở khu tái định cư chân cầu Bính. Chị khẳng định chị có đủ điều kiện về tinh thần, vật chất để nuôi con, nếu trong trường hợp

chị không đủ điều kiện kinh tế thì anh A1 phải có nghĩa vụ chu cấp cho chị để chị nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Ph phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

1. Về việc chấp hành pháp luật của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của các đương sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Tòa án nghị án đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

2. Về nội dung kháng cáo: Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Trọng A1 đúng về thời hạn kháng cáo, phạm vi kháng cáo. Xét thấy, tại giai đoạn phúc thẩm, các tài liệu chứng cứ thể hiện chị Nguyễn Đặng Minh A hiện đang ở nhờ nhà mẹ đẻ, không có nhà riêng, công việc không ổn định, anh Nguyễn Trọng A1 có điều kiện nuôi con tốt hơn và ổn định hơn chị Nguyễn Đặng Minh A. Hơn nữa, cháu Nguyễn Đức Thành vẫn ở với bố và ông bà nội từ khi sinh ra cho đến nay, cháu vẫn phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Vì những lý do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 308 và Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh A1, sửa bản án sơ thẩm về phần nuôi con, giao con chung cho anh A1 nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân, thẩm quyền giải quyết: Không bị kháng cáo, kháng nghị.

- Xét yêu cầu kháng cáo về việc nuôi con của anh Nguyễn Trọng A1:

[2] Xét về điều kiện để nuôi con của chị Nguyễn Đặng Minh A: Bản án sơ thẩm căn cứ lời khai của chị Minh A, các tài liệu chị Minh A cung cấp là Hợp đồng lao động của chị Minh A ký với Công ty TNHH Hà Minh V vào tháng 12 năm 2018, Bảng lương tháng 02 năm 2019 của Công ty TNHH Hà Minh V trả cho chị là 7.500.000 đồng/tháng và lời khai bà Đặng Thị Hậu là mẹ đẻ của chị Minh A để nhận định chị Minh A có việc làm, thu nhập mỗi tháng 7.000.000 đồng, có chỗ ở ổn định. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm, Tòa án đã tiến hành xác minh tại Bảo hiểm xã hội quận Kiến An, thành phố Hải Ph, được biết: Theo Biên bản làm việc ngày 23 tháng 8 năm 2017 về việc đơn vị, doanh nghiệp dừng đóng Bảo hiểm xã hội trên địa bàn quận Kiến An của Đoàn Kiểm tra Ủy ban nhân dân quận Kiến An kết luận Công ty TNHH Hà Minh V, địa chỉ trụ sở: Số 70 Mạc Thiên Phúc, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Ph không còn hoạt động sản kinh doanh tại địa chỉ đăng ký kinh doanh (Số 70 Mạc Thiên Phúc, phường Lãm Hà, quận Kiến An). Xác minh tại Chi cục thuế khu vực Kiến An – An Lão được biết:

Việc quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2018 của Công ty TNHH Hà Minh Viên không quyết toán cá nhân có tên Nguyễn Đăng Minh A, sinh ngày 02 tháng 11 năm 1997. Tại thời điểm năm 2019 chưa đến kỳ báo cáo quyết toán thuế. Xác minh tại Công ty TNHH Hà Minh V, được biết: Công ty ký hợp đồng lao động với chị Nguyễn Đăng Minh A từ tháng 12 năm 2018, mức lương 7.000.000/tháng và 500.000 đồng tiền hỗ trợ ăn trưa, tiền lương chi trả bằng tiền mặt, không có bảng lương, không kê khai để đóng thuế thu nhập; công việc của chị Minh A là đi theo Giám đốc giúp việc, không làm cố định một chỗ. Địa chỉ 70 Mạc Thiên Phúc, phường Lãm Hà, quận Kiến An là địa chỉ đăng ký kinh doanh của Công ty nhưng hoạt động chủ yếu của Công ty là ở Đình Vũ. Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Minh A khai chị làm việc thường xuyên, liên tục tại số 70 Mạc Thiên Phúc, phường Lãm Hà, quận Kiến An 05 ngày trong tuần là không phù hợp với các tài liệu do cấp phúc thẩm thu thập được. Mặt khác, hiện chị Minh A đang sinh sống tại nhà của mẹ đẻ là bà Đặng Thị Hậu ở số nhà 127/350 đường Hùng Vương, phường Sở Dầu, quận Hồng B, thành phố Hải Ph.

[3] Theo tài liệu do Tòa án cấp sơ thẩm thu thập được có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh Đặng Thị Hậu, đăng ký lần đầu ngày 24 tháng 6 năm 2019 với ngành nghề kinh doanh là Dịch vụ lưu trú ngắn hạn tại số 21 lô TĐC 15 Khu Tái định cư Vinhomes Riverside Hải Ph, phường Sở Dầu, quận Hồng B, thành phố Hải Ph nhưng theo tài liệu của cấp phúc thẩm thu thập được thể hiện, bà Đặng Thị Hậu hiện có 01 ki-ốt bán hàng diện tích 09m² tại Chợ Đầu mối hoa quả và 01 nhà 05 tầng xây mộc có treo biển bán sơn nhưng hiện khóa trái tại số 21 lô TĐC 15 Khu Tái định cư Vinhomes Riverside Hải Ph thuộc phường Sở Dầu, quận Hồng B, thành phố Hải Ph. Tại địa chỉ này không thể hiện có hoạt động kinh doanh là dịch vụ lưu trú ngắn hạn như tài liệu của tòa án sơ thẩm thu thập. Bà Đặng Thị Hậu cung cấp với địa phương là hiện tại chị Minh A đi làm ở Công ty, không giúp bà Hậu bán hàng tại 02 địa chỉ này. Tại biên bản ghi lời khai ngày 08 tháng 10 năm 2019, chị Minh A cũng khai: Ngoài tiền lương được Công ty TNHH Hà Minh V trả hàng tháng bằng tiền mặt, chị không còn thu nhập nào khác. Như vậy, có thể khẳng định, hiện tại chị Nguyễn Đăng Minh A đang ở nhờ nhà mẹ đẻ, không có nơi ở riêng, chỉ có thu nhập từ tiền lương của Công ty TNHH Hà Minh V, nhưng hiện không có căn cứ để xác định tiền lương Công ty này chi trả cho chị Minh A là 7.000.000 đồng/tháng như cấp sơ thẩm đã nhận định. Mặt khác, công việc của chị Minh A không cố định một chỗ, thường xuyên phải đi giúp việc cho Giám đốc ở nhiều nơi.

[4] Về điều kiện nuôi con của anh Nguyễn Trọng A1: Anh Nguyễn Trọng A1 là Tổng giám đốc kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty TNHH ADUBAI GROUP, địa chỉ đăng ký kinh doanh: Số 29 Ngô Kim Tài, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, Hải Ph và Công ty TNHH Tập đoàn Anhdubai có trụ sở tại:

Xã Thừa Dương, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Qua xác minh, cả hai công ty đều do anh A1 sáng lập, và hiện vẫn là anh A1 làm chủ của hai Công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước. Công ty tiến hành trả lương cho anh A1 theo doanh thu của Công ty. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty ADUBAI GROUP là: Xây dựng, tư vấn thiết kế, thi công, xây dựng hạ tầng, san lấp, vận tải, đầu tư bất động sản, v.v. Công việc của anh A1 thỉnh thoảng phải đi công tác ở tỉnh khác, còn công việc chính của anh A1 chủ yếu làm việc ở Hải Ph. Theo xác minh, mức lương trung bình của anh A1 là 30.000.000 đồng/tháng. Ngoài ra, anh A1 còn có tài sản khác là quyền sử dụng nhiều diện tích đất tại Phú Quốc.

[5] Về điều kiện nuôi con, chị Minh A và anh A1 đều có đạo đức phẩm chất tốt. Theo khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình quy định : “Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”. Tuy nhiên, hiện công việc và thu nhập của chị Nguyễn Đặng Minh A không ổn định, theo lời khai của chị thì hàng tháng bà Hậu còn phải hỗ trợ cho chị từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Về tính chất công việc phải di chuyển nhiều nơi, không cố định một chỗ. Về chỗ ở phải ở nhờ mẹ đẻ, trong khi mẹ đẻ chị là bà Đặng Thị Hậu hiện cũng đang nuôi con nhỏ (sinh năm 2016). Anh Nguyễn Trọng A1 có chỗ ở ổn định, có thu nhập cao hơn và ổn định hơn, và có ông bà hỗ trợ nên đủ điều kiện để nuôi con. Mặt khác, trên thực tế, từ khi cháu Thành được 06 tháng tuổi đến nay vẫn ở tại nhà của anh A1 tại thôn Kim Đới 2, xã Hữu Bằng, huyện Kiên Thụy, Hải Ph cùng với bố và ông bà nội. Đặc biệt, khi vợ chồng chị ly thân từ tháng 11 năm 2018 đến nay, anh A1 xác nhận cuộc sống sinh hoạt của cháu Thành đang ổn định và theo nề nếp, vẫn được chăm sóc, phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Và chị Minh A xác nhận từ tháng 01 năm 2019 đến nay chị không liên lạc với anh A1 để hỏi thăm tình hình sức khỏe và sinh hoạt của cháu Thành nên không biết hiện nay cháu Thành có cuộc sống như thế nào. Do vậy, chị Minh A cho rằng anh A1 bị bệnh hai năm nay (nhưng không có tài liệu chứng minh) nên không có đủ điều kiện nuôi con là không phù hợp với cuộc sống thực tế của cháu Thành. Xét thấy chị Minh A và anh A1 không thỏa thuận được về người trực tiếp nuôi con. Căn cứ khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “Trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con”. Do đó, để đảm sự ổn định, không nên làm xáo trộn, thay đổi cuộc sống của cháu Thành và hiện tại chưa có căn cứ xác định chị Minh A có đủ điều kiện nuôi con và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của anh Nguyễn Trọng A1, sửa bản án sơ thẩm số 40/2019/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Thụy, thành phố Hải Ph.

[6] Về án phí phúc thẩm: Anh Nguyễn Trọng A1 không phải chịu án phí ly hôn phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào **khoản 1, khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 308, Điều 309** của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 14, 15, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào **điểm a khoản 5 Điều 27, khoản 2 Điều 29** của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Trọng A1, sửa bản án sơ thẩm số 40/2019/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận chị Nguyễn Đăng Minh A và anh Nguyễn Trọng A1 là vợ chồng.

2. Về nuôi con: Giao con chung Nguyễn Đức Thành, sinh ngày 10 tháng 8 năm 2017 cho anh Nguyễn Trọng A1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Trọng A1 và chị Nguyễn Đăng Minh A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Đăng Minh A phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0012213 ngày 12 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm: Anh Nguyễn Trọng A1 không phải chịu án phí ly hôn phúc thẩm. Trả lại anh A1 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0012359 ngày 27 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Hải Ph;
- TAND huyện Kiến Th;
- Chi cục THADS huyện Kiến Th;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Hồ Diệp